

Số: 86/BC-MNCD

Cỏ Dưng, ngày 25 tháng 06 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm học: 2023-2024

(Kèm theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. **Tên cơ sở giáo dục:** Trường Mầm non Cỏ Dưng.

2. **Địa chỉ trụ sở chính:** Đội 6, thôn Đông, xã Cỏ Dưng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Điện thoại: 0918562226

- Email: truongmamnoncodung.kt@gmail.com

- Website: <http://kt-mncodung.haiduong.edu.vn>

3. Loại hình của cơ sở giáo dục

Trường Mầm non Cỏ Dưng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành, hoạt động theo cơ chế tự đảm bảo một phần chi phí hoạt động thường xuyên theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

a. Sứ mạng:

- Trường Mầm non Cỏ Dưng đã từng bước nỗ lực đầu tư nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ; tạo được uy tín đối với lãnh đạo, các bậc cha mẹ trẻ em và nhân dân địa phương. Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ giáo viên đồng đều về kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm.

- Xây dựng môi trường học tập lành mạnh, thân thiện, tích cực, có nền nếp, kỷ cương, đạt chất lượng giáo dục cao để mỗi giáo viên và trẻ đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo và kỹ năng ứng dụng vào chương trình chăm sóc – giáo dục trẻ, thích ứng nhanh trong quá trình hòa nhập vào cuộc sống.

b. Tầm nhìn

Trở thành một hệ thống trường giáo dục có chất lượng cao, đào tạo trẻ khoẻ về thể chất, mạnh mẽ về trí lực. Trường luôn hướng tới nền văn hoá giáo dục hiện đại, với những cách thức giao tiếp, truyền đạt mới mẻ giúp trẻ phát huy hết những năng lực tiềm ẩn của chính mình. Duy trì đạt chuẩn Quốc gia mức độ II, chất lượng giáo dục cấp độ 3.

c. Mục tiêu:

- Môi trường làm việc của nhà trường luôn đề cao và phát huy mạnh về nề nếp, trật tự, kỷ cương, dân chủ, hoạt động trên nền tảng đạt chất lượng giáo dục theo xu thế mới. Xây dựng một môi trường học tập với cơ sở vật chất hiện đại, thân thiện để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo; là nơi để các cha mẹ học sinh an tâm lựa chọn, ngoài ra còn đặt sự tin tưởng khi gửi trẻ đến học tập, sinh hoạt và rèn luyện.

- Xây dựng đội ngũ sư phạm vững tay nghề chuyên môn, giỏi nghiệp vụ; thống nhất trong tư tưởng và hành động; tự tin, có tâm huyết với nghề, yêu mến và gắn bó với nhà trường nơi mình đang công tác; đáp ứng được yêu cầu phát triển giáo dục của đơn vị.

- Xây dựng môi trường hiện đại với đầy đủ cơ sở vật chất phù hợp để phát triển các kỹ năng, năng khiếu cho học sinh; tạo bầu không khí thân thiện, tình cảm, lành mạnh giữa cô và trẻ, giữa nhà trường và cha mẹ học sinh.

- Huy động toàn bộ đội ngũ CBGVNV nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả hơn cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức - tự học – sáng tạo”; Tạo các mối quan hệ đúng đắn trong nhà trường; chăm sóc - giáo dục trẻ phát triển toàn diện về mọi mặt; chấp hành tốt Pháp luật – kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

- Phát huy mối quan hệ hợp tác giữa cha mẹ học sinh; là cầu nối các tổ chức đoàn thể tại địa phương với nhà trường.

- Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; tạo cơ hội giúp trẻ tích cực, chủ động, sáng tạo trong mọi hoạt động và phát triển đạt được các lĩnh vực mà Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

- Tiếp tục duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục:

- Trường Mầm non Cổ Dũng tọa lạc trên địa bàn Đội 6, thôn Đông, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Trường được thành lập theo Quyết định số 571/QĐ/UBND ngày 14/11/2003 của UBND huyện Kim Thành cấp. Trường có ba điểm cùng đóng trên địa bàn xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, cụ thể:

+ Điểm trường khu Trung tâm tại Đội 6, thôn Đông, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, với diện tích 5.884m²

+ Điểm trường thôn Đông tại Đội 7, thôn Đông, xã Cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, với diện tích 870m²

+ Điểm trường thôn Bắc tại đội 2 thôn Bắc, xã cổ Dũng, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương với diện tích 837m².

- Ba cơ sở được xây dựng tổng số 19 phòng học, 2 phòng chức năng, khu vực hiệu bộ, có nhà vệ sinh giáo viên và trẻ nam, nữ riêng biệt; có tường rào bao quanh chắc chắn và sân chơi cho các cháu, khuôn viên trường thoáng mát, có đủ đồ chơi ngoài trời, hoa kiểng được sắp xếp và bố trí phù hợp với đặc điểm lứa tuổi mầm non, có nhà xe giáo viên; đồ dùng, trang thiết bị dạy học đáp ứng được công tác chăm sóc - giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục Mầm non.

- Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường đã có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả vào sự nghiệp giáo dục của địa phương. Nhà trường nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của các cấp lãnh đạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Ủy ban nhân dân xã; sự kết hợp chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Qua quá trình nỗ lực của tập thể, nhà trường đã được công nhận danh hiệu, Lá cờ đầu, Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc; Bằng khen của Ủy ban. Năm 2020 trường được UBND tỉnh Hải Dương công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, Sở GDĐT tỉnh Hải Dương công nhận đạt chất lượng giáo dục cấp độ 3.

- Trường có Chi bộ độc lập gồm 30 đảng viên, chi bộ liên tục nhiều năm liền đạt danh hiệu “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Nhà trường gồm có 04 tổ chuyên môn, 01 tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể gồm: Công đoàn cơ sở, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được thành lập theo quy định và tổ chức hoạt động góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm học của nhà trường. Trường có nhiều năm liền đạt cơ quan đơn vị văn hóa, Tập thể lao động xuất sắc; Chi bộ hoàn thành tốt; Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao của ngành, của địa phương tổ chức.

- Tổng số có 19 nhóm, lớp với 394 trẻ ra lớp tại thời điểm tháng 9/2024. Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên là 50 người.

6. Thông tin người đại diện pháp luật:

- Họ và tên: Phạm Thị Tin
- Chức vụ: Hiệu trưởng
- Số điện thoại: 0918562226
- Email: phamthitin1973@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy:

- Quyết định thành lập trường số 571/QĐ/UBND ngày 14/11/2003 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về việc thành lập trường MN bán công Cổ Dũng;

- Quyết định số 1933/QĐ/UBND ngày 07/03/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về việc chuyển đổi trường MN bán công Cổ Dũng sang trường

mầm non Cổ Dũng;

- Quyết định số 7451/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về kiện toàn nhân sự Hội đồng trường Mầm non Cổ Dũng nhiệm kỳ 2020-2025;

- Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng:

+ Quyết định số 16614/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về việc bổ nhiệm lại chức vụ Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Cổ Dũng huyện Kim Thành;

+ Quyết định số 7335/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành về việc điều động luân chuyển Phó Hiệu trưởng trường Mầm non Cổ Dũng huyện Kim Thành.

- Quy chế tổ chức và hoạt động của cơ sở giáo dục; chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục (*kèm Quy chế làm việc của trường MN Cổ Dũng*).

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

Thông tin về đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên:

STT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	Th S	ĐH	CD	TC	Dư i TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	50		0	37	05	0	08	0	13	05	32	10		
I	Giáo viên	38		0	33	05			02	20	16	30	8		
1	Nhà trẻ	12			11	01				03	09	10	2		
2	Mẫu giáo	26			22	04			02	17	07	20	8		
II	Cán bộ quản lý	03		02	01						03	03			
1	Hiệu trưởng	01			01				01			01			
2	Phó Hiệu trưởng	02			02				02			02			
III	Nhân viên	09			01			08	01						
1	Nhân viên văn thư														
2	Nhân viên kế toán	01			01				01						
3	Thủ quỹ														
4	Nhân viên y tế														
5	Nhân viên khác	08						08							

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

	Tên phòng	Số lượng	Ghi chú
I	KHỐI HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ		Phòng làm việc
1	Hiệu trưởng	1	
2	Phó Hiệu trưởng	2	
3	Văn phòng	1	
4	Bảo vệ	1	
5	Phòng kế toán	1	
6	Phòng văn thư	1	
II	KHỐI PHỤ TRỢ		
1	Phòng họp toàn thể GV-NV	1	
2	Y tế	1	
3	Nhà kho	3	
4	Khu để xe giáo viên, nhân viên	3	
5	Cổng, tường rào	3	

III	PHÒNG HỌC	19	Số m ² /trẻ em
1	Phòng học kiên cố	19	
2	Phòng học bán kiên cố		
3	Phòng học tạm		
4	Phòng học nhờ		
IV	Số điểm trường	03	
V	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	7.791	
VI	Tổng diện tích sân chơi (m²)	3.463	
VII	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	889,2	
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	340	
4	Diện tích hiên chơi (m ²)		
5	<i>Diện tích phòng giáo dục thể chất (m²)</i>	55	
6	<i>Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m²)</i>	55	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	211	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ).		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có	19	01 bộ/nhóm (lớp)

	theo quy định.					
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định.	0	10			
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	03	Số bộ/sân chơi			
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	23				
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	19	01 thiết bị/nhóm (lớp)			
XI	Nhà vệ sinh	Số lượng(m ²)				
		Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	03	13	12		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	0				
				Có	Không	
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh		X			
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)		X			
XIV	Kết nối internet		X			
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục		X			
XVI	Tường rào xây		X			

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Nhà trường đã thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân viên trong nhà trường xác định nội hàm, dự thảo minh chứng, lập danh mục minh chứng, thu thập minh chứng và mô tả thực trạng, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu theo 25 tiêu chí mức 1-2-3 của 05 tiêu chuẩn theo quy định.

Tính đến thời điểm tháng 6 năm 2024, nhà trường đã thực hiện được các công việc sau:

- Thành lập Hội đồng tự đánh giá.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch tự đánh giá; phân công giáo viên, nhân viên trường thực hiện các tiêu chí theo quy định.
- Hoàn thành phiếu xác định nội hàm, dự thảo danh mục mã minh chứng.
- Thu tập minh chứng các năm trước và minh chứng năm học 2023-2024.
- Dự thảo được phiếu đánh giá tiêu chí.
- Qua dự thảo phiếu đánh giá tiêu chí và các minh chứng thu được; nhà trường dự báo kết quả tự đánh giá đạt kiểm định chất lượng cấp độ 3.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

STT	Nội dung	Tổng số trẻ em	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
I	Tổng số trẻ em	459	0	36	78	129	106	110
1	Số trẻ em nhóm ghép							
2	Số trẻ em học 1 buổi/ngày							
3	Số trẻ em học 2 buổi/ngày	459	0	36	78	129	106	110
4	Số trẻ em khuyết tật học hòa nhập							
II	Số trẻ em được tổ chức ăn bán trú	459	0	36	78	129	106	110
III	Số trẻ em được kiểm tra định kỳ sức khỏe	459	0	36	78	129	106	110
IV	Số trẻ em được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng	459	0	36	78	129	106	110
V	Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ em							
1	Số trẻ cân nặng bình thường	457						
2	Số trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	2						
3	Số trẻ có chiều cao bình thường	451						
4	Số trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	8						
5	Số trẻ thừa cân béo phì	0						
VI	Số trẻ em học các chương trình chăm sóc giáo dục	459	0	36	78	129	106	110
1	Chương trình giáo dục nhà trẻ	114		36	78			
2	Chương trình giáo dục mẫu giáo	345				129	106	110

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH:

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
A	Tổng số thu	5.275	5.275			
1	Số thu phí, lệ phí	319	319	154		
2	Thu hoạt động cung ứng dịch vụ				165	
3	Thu NSNN cấp	4.956	4.956	4.416	540	
B	Tổng số chi	5.275	5.275			
1	Lệ phí	319	319	154	165	
2	Hoạt động cung ứng dịch vụ					

3	Chi NSNN cấp	4.956	4.956	4.416	540	
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	5.275	5.275			
A	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4.793	4.793	4.793		
B	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	354	354		354	
C	Kinh phí cải cách tiền lương	128	128			128

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

- Hỗ trợ miễn giảm học phí năm học 2023-2024: 08 trẻ, kinh phí: 5.240.000

- Hỗ trợ phí học tập năm học 2023-2024: 04 trẻ, kinh phí: 4.200.000 đồng.

- Hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ mẫu giáo năm học 2023-2024: 08 trẻ, kinh phí: 11.200.000 đồng.

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

- Nhà trường thực hiện tốt công tác giáo dục tư tưởng chính trị, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết, thống nhất trong mọi hoạt động; tổ chức nội bộ nhà trường phối hợp chặt chẽ, nề nếp hoạt động tốt, hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

- Xây dựng tốt phong trào thi đua nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Nhà trường luôn hưởng ứng tích cực tất cả hội thi, phong trào thi đua do các cấp phát động:

+ Nhà trường đã cử cán bộ, giáo viên tham dự hội thảo cấp huyện: 01 lần về “sẵn sàng cho trẻ vào lớp 1” tại trường Mầm non Thượng Vũ. Hình thức tổ chức: Trực tiếp. Số người tham dự: 3 người (02 CBQL; 01 TTCM).

+ Tham gia giao lưu “Ngày hội DD của bé” đạt giải ba cấp Cụm trường.

+ 02 giáo viên được công nhận Giáo viên giỏi cấp huyện;

+ 01 giáo viên được công nhận Giáo viên giỏi cấp tỉnh;

- Tổ chức đa dạng các ngày hội, ngày lễ ... để quảng bá, cung cấp thông tin chi tiết cũng như tạo điều kiện cho đội ngũ và cha mẹ học sinh trao đổi nắm bắt và hiểu rõ các hoạt động của nhà trường, cũng như chính sách mới.

- Đảm bảo cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn cập nhật các kỹ năng, kiến thức mới đảm bảo phù hợp với các chính sách và yêu cầu đổi mới.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Các bậc cha mẹ học sinh tích cực hỗ trợ và phối hợp cùng nhà trường trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính, tài sản và chế độ chính sách

cho giáo viên, nhân viên và học sinh đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

- Trường Mầm non Cổ Dũng đạt Tiêu chuẩn “cơ sở giáo dục mầm non an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” theo Thông báo số 875/TB-PGDĐT ngày 17/6/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kim Thành.

Trên đây là Báo cáo thường niên năm học 2023 - 2024 của trường Mầm non cổ Dũng trong công tác thực hiện Công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo./.

*** Nơi nhận:**

- UBND huyện
- Phòng GD&ĐT huyện
- Hội đồng trường
- Toàn thể CBGVNV
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Tin

